

Số: 57 /TCT-CS
V/v xử lý vi phạm pháp luật về
thuế.

Hà Nội, ngày 7 tháng 01 năm 2010

Kính gửi: Cục Thuế TP Hà Nội.

Trả lời công văn số 13075/CT-THNVDT ngày 4/8/2009 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ thực hiện các khoản nghĩa vụ tài chính quy định trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về xử lý vi phạm pháp luật về thuế:

- Đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân chậm nộp hồ sơ kê khai thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được cấp GCNQSDĐ và trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở ký kết thoả thuận nộp thay nghĩa vụ tài chính để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm nộp hồ sơ kê khai thuế chuyển quyền sử dụng đất, đề nghị Cục Thuế thực hiện theo quy định tại Luật quản lý thuế và hướng dẫn tại công văn số 2652/TCT-CS ngày 01/7/2009 của Tổng cục Thuế.

- Yêu cầu Cục Thuế TP Hà Nội phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chính sách thuế, quản lý thuế và các quy định của pháp luật về đất đai để hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thực hiện quyền và nghĩa vụ người nộp thuế theo quy định của pháp luật; xác định rõ trách nhiệm của các bên liên quan trong việc thực hiện trình tự, thủ tục cấp GCNQSDĐ đảm bảo người dân nhận được thông báo về việc đã có GCNQSDĐ. Trường hợp cơ quan Nhà nước muốn đẩy nhanh tiến độ cấp giấy nhưng do tình hình tài chính của người dân gặp khó khăn thì Cục Thuế phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phương án xử lý đảm bảo nguyên tắc đồng thuận để giải toả được số lượng giấy tồn đọng và người dân nhận được GCNQSDĐ.

2. Về việc lập biên bản xử phạt đối với cá nhân, hộ gia đình chậm nộp hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Tại khoản 6 Điều 9 Luật quản lý thuế quy định cơ quan thuế có quyền xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo thẩm quyền.

- Tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 13/2009/NĐ-CP sửa đổi Điều 18 Nghị định số 98/2007/ND-CP quy định thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về thuế của cơ quan thuế.

- Tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 13/2009/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 22 Nghị định số 98/2007/ND-CP quy định về lập biên bản vi phạm pháp luật về thuế như sau:

“Việc lập biên bản vi phạm pháp luật về thuế được quy định như sau:

1. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thuế có trách nhiệm lập biên bản theo đúng mẫu quy định và chuyển kịp thời tới người có thẩm quyền xử phạt. Biên bản phải có đầy đủ chữ ký theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; trường hợp người vi phạm không ký vào biên bản vi phạm thì người lập biên bản phải ghi rõ lý do vào biên bản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã ghi trong biên bản.

2. Trường hợp không phải lập biên bản khi ban hành quyết định xử phạt:

a) Người nộp thuế có hành vi vi phạm pháp luật về thuế đã được cơ quan thuế kiểm tra, thanh tra phát hiện, ghi nhận vào biên bản kiểm tra, kết luận thanh tra;

b) Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế đã được ghi trên thông báo nộp tiền thuế, tiền phạt chậm nộp của cơ quan thuế”.

- Thông tư số 30/2005/TTLT-BTC-BTCMT ngày 18/4/2005 liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường hướng dẫn việc luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Như vậy, theo hướng dẫn tại Thông tư số 30/2005/TTLT-BTC-BTCMT thì người nộp thuế chỉ phải nộp hồ sơ kê khai thực hiện nghĩa vụ tài chính tại bộ phận một cửa là Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc phòng Tài nguyên và môi trường quận, huyện, hoặc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn (gọi chung là cơ quan nhận hồ sơ về nghĩa vụ tài chính) mà không nộp trực tiếp cho cơ quan thuế. Trường hợp người nộp thuế có hành vi chậm nộp hồ sơ khai nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định thì cơ quan thuế thông báo trực tiếp cho người nộp thuế hoặc thông qua cơ quan nhận hồ sơ về nghĩa vụ tài chính thông báo cho người nộp thuế để tiến hành lập biên bản vi phạm pháp luật về thuế theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 13/2009/NĐ-CP nêu trên theo thẩm quyền của cơ quan thuế.

Tổng cục Thuế thông báo Cục Thuế TP Hà Nội được biết và nghiên cứu xem xét cụ thể từng trường hợp để xử lý theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban PC;
- Lưu VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương